TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HNGĐ-PT
Ngày 23 - 5 - 2017
V/v xin ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên
Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Ông Phạm Thanh Răng – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2017/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc "Xin ly hôn, trách nhiệm nuôi con".

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 22/2017/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 81/2017/QĐ-PT ngày 04 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng T - sinh năm 1989 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.
2. Bị đơn: Anh Trần Chí N - sinh năm 1988 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.
3. Người kháng cáo: Anh Trần Chí N là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Hồng T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh N kết hôn năm 2009, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau. Do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường hay cự cãi, anh N không quan tâm đến vợ con, vợ chồng ly thân từ tháng 4 năm 2016. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung: Có 02 người con chung là Trần Hồng L sinh ngày 08/02/2010 và Trần Tố Nh sinh ngày 05/6/2014, hiện các con do chị nuôi dạy. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi hai con và yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Chí N trình bày:

Về hôn nhân: Việc kết hôn, mâu thuẫn và ly thân như chị T trình bày. Nhưng anh không đồng ý ly hôn với chị T, xin được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung như chị T trình bày. Nếu Tòa án cho ly hôn anh xin được nuôi 02 con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tạo được 06 chỉ vàng 24k, số vàng trên cho cha mẹ vợ là ông Nguyễn Văn Chót và bà Nguyễn Thị Nhiện mượn. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 22/2017/HNGĐ-ST ngày 14/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Hồng T được ly hôn với anh Trần Chí N.

- Về con chung: Giao các cháu Trần Hồng L sinh ngày 08/02/2010 và Trần Tố Nh sinh ngày 05/6/2014 cho chị Nguyễn Hồng T nuôi dạy đến khi 18 tuổi, anh Trần Chí N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Lạc và cháu Như, mỗi cháu mỗi tháng 605.000 đồng, đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 14/02/2017.

Ngày 20/3/2017 anh Trần Chí N kháng cáo bản án hôn nhân gia đình số 22/2017/HNGĐ-ST ngày 14/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho anh nuôi 01 con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh N rút kháng cáo phần xin nuôi con và tiếp tục giữ yêu cầu kháng cáo về việc không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm với yêu cầu kháng cáo xin nuôi con và không chấp nhận kháng cáo đối với phần trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quá trình chung sống, anh N và chị T có 2 người con chung là cháu Trần Hồng L sinh ngày 08/02/2010 và cháu Trần Tố Nh sinh ngày 05/6/2014. Xét thấy đến thời điểm xin ly hôn, cháu Trần Hồng L đã đủ 07 tuổi, theo quy định cần phải xem xét nguyện vọng của cháu, tại hồ sơ thể hiện cháu L có nguyện vọng sống với mẹ (BL 28). Đối với cháu Trần Tố Nh, đến thời điểm xét xử cháu Nh chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, án sơ thẩm giao hai cháu Trần Hồng L và Trần Tố Nh cho chị Nguyễn Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm anh N rút yêu cầu kháng cáo việc xin nuôi con nên không đề cập xem xét.

[2] Đối với kháng cáo không đồng ý cấp dưỡng nuôi con với lý do anh không có khả năng. Hội đồng xét xử thấy rằng nuôi con là trách nhiệm của cha mẹ và anh là người không trực tiếp nuôi con chung nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con thành niên, việc khước từ của anh về nghĩa vụ cấp dưỡng là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Chí N, giữ nguyên bản án sơ thẩm; án phí phúc thẩm anh Trần Chí N phải nộp theo quy định. Những nội dung khác không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của anh Trần Chí N về xin nuôi con.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Trần Chí N về khước từ trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 22/2017/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Trần Chí N phải nộp, anh N đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0006756 ngày 20/3/2017 được chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;*
- *Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu VT, (TM:TANDTCM).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thanh Hùng